

Số: 539/2024/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 88, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào phiếu kết quả phân tích ADN của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền - Gentis ngày 14 tháng 12 năm 2024.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 669/2024/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc "*Tranh chấp xác định Cha cho con*".

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Ka H, sinh năm 1987

ĐKHKT: Thôn 13, xã Hòa Bắc, Hện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Tạm trú: Tổ 6, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1981

ĐKHKT: Tổ 6, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Ka H và anh Nguyễn Quang H thống nhất thỏa thuận xác định anh **Nguyễn Quang H**, sinh năm 1981, trú quán: Tổ 6, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên là **Cha đẻ** của con (*dự định đặt tên con là Nguyễn Khả H*) sinh ngày 03 tháng 7 năm 2024 (theo mã GCS: 02513.GCS.19012.24, ngày 03/7/2024 của Bệnh viện A Thái Nguyên).

3. Về án phí: Chị Ka H tự nguyện nhận nộp toàn bộ tiền án phí HNGĐ sơ thẩm. Chị Ka H được miễn nộp tiền án phí xin xác nhận cha cho con chưa thành niên theo quy định tại điểm b, Khoản 1, khoản 3, Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Chị Ka H vẫn phải nộp tiền án phí sơ thẩm **75.000** đồng (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) tương ứng với phần án phí do anh Nguyễn Quang H phải chịu.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND phường Gia Sàng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Thư**